

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **97/2022/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 87/2022/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022 về yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị **Nguyễn Lê Hà L**; Sinh năm: 1991; CCCD số: 001191019659 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/06/2019; Nơi đăng ký HKTT: 109A nhà C8 khu tập thể quân đội, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Nơi công tác hiện nay: Công ty TNHH Đầu Tư Bất động sản Minh Quân - Số 101 ngõ 55 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

- Anh **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1991; CCCD số: 020091000108 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/07/2021; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Căn hộ C1002 – CT2 – Tòa nhà The Manor – KĐT Mỹ Đình – Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện; Việc thuận tình ly hôn và các nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Lê Hà L và anh Nguyễn Duy H là hợp pháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyền số 01 vào ngày 13 tháng 01 năm 2014 tại UBND phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Nguyễn Lê Hà L** và anh **Nguyễn Duy H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Lê Hà L và anh Nguyễn Duy H cùng xác nhận có một con chung với nhau là Nguyễn Duy N; Sinh ngày: 13/05/2014. Giao con chung cho chị Nguyễn Lê Hà L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục theo thỏa thuận của hai bên. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 8.000.000đ (tám triệu)/tháng kể từ tháng 02 năm 2022 tới khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Duy H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Lê Hà L và anh Nguyễn Duy H xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Lê Hà L và anh Nguyễn Duy H xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Lê Hà L tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0067906 ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung